TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS - ST
Ngày 18 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Phúc Hiếu

2/ Ông Hà Thanh Phong

***- Thư ký phiên toà**:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân huyện Lâm Thao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/HSST- QĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh ngày 09/11/1988 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu X, thị trấn S, huyện Lâm Thao; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 và con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; vợ: Hoàng Thị H2, sinh năm 1990 (đã ly hôn); con: chưa có.

Tiền án : + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2014/HS – ST ngày 28/11/2014 của TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Ra trại ngày 11/3/2015, (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng);

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2015/HS – ST ngày 29/9/2015 của TAND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Ra trại ngày 23/10/2016, (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng);

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 208/2017/HS – ST ngày 28/12/2017 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Ra trại ngày 10/9/2020 (Tại bản án này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm).

- Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 23/4/2012, UBND tỉnh Phú Thọ quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 31/12/2013;

+ Ngày 25/02/2014, Công an thị trấn S, huyện Lâm Thao xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong ngày 02/6/2014;

+ Ngày 20/3/2014, Công an xã K, huyện Lâm Thao xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 22/3/2014.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2021, do vi phạm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, ngày 13/01/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

**** Người bị hại*:** Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1959;

Trú tại: Khu 15, thị trấn S, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Vũ Ngọc L, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 5, khu 2, phường Vân Cơ, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Ông T, ông L có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 23/6/2021, Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1991 thường trú tại khu X, xã Y, huyện Lâm Thao điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22F1 – 2826 (xe của em trai P) chở Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 thường trú tại Khu X, thị trấn S, huyện Lâm Thao đi chơi lang thang tại địa bàn thuộc thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 24/6/2021 H nảy sinh ý định, rủ P cùng tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền cùng nhau tiêu xài, P đồng ý. P chở H về nhà tại thị trấn S để H lấy kìm (loại kìm bấm điện) làm công cụ sử dụng khi trộm cắp tài sản. Trước đó, do thường xuyên đi qua khu vực nhà ông Nguyễn Ngọc T, thường trú tại khu A, thị trấn S, huyện Lâm Thao, H biết nhà ông T nuôi chim cảnh, để ở vị trí có thể dễ lấy trộm. H bảo P chở đến cổng nhà ông T, đến nơi, H phân công P đứng ngoài cảnh giới, còn H trèo tường bao, vào sân nhà ông T, đến khu vực cây vải trồng ở góc sân bên phải (theo hướng cổng đi vào nhà) nơi ông T treo 01 lồng chim bằng inox kích thước 01m x 0,5m, chia làm 02 ngăn, một ngăn nhốt 01 con chim giống chim chào mào có đặc điểm lông màu xám đen, vùng ngực lông màu trắng, được khoảng 29 tháng tuổi, một ngăn nhốt 01 con chim giống chim khướu mun, có lông màu đen, được khoảng 29 tháng tuổi, H tháo dây buộc, ôm lồng chim bên trong có 02 con chim đến vị trí tường bao lúc trèo vào, gọi P lại đỡ.

Trộm cắp được tài sản, H điều khiển xe mô tô chở P ngồi phía sau ôm, giữ lồng chim. Khi đến đoạn đường vắng gần nghĩa trang thuộc khu A, thị trấn S, H dừng xe, sử dụng kìm, cắt lồng chim, nhặt 01 hộp bìa cát tông, bắt 02 con chim nhốt vào hộp, kìm cắt và lồng chim cả hai vứt bỏ ở bụi cây. Sau đó H, P mang xuống khu vực thành phố Việt Trì, bán cho ông Vũ Ngọc L, sinh năm 1952 - là người mua bán các loại chim cảnh, thường trú tại khu E, phường V, thành phố Việt Trì 02 con chim được 600.000 đồng. Số tiền này cả hai cùng nhau tiêu xài hết.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 24/6/2021, ông T phát hiện bị mất số tài sản trên, qua theo dõi camera giám sát của gia đình ông T thấy rạng sáng ngày 24/6/2021 có 01 nam thanh niên đột nhập, trộm cắp chiếc lồng chim của gia đình nên đến trình báo tại Công an thị trấn S và giao nộp dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thị trấn S đã xác minh ban đầu, nghi vấn đối tượng thực hiện trộm cắp là Nguyễn Văn H, rà soát các mối quan hệ của H, Công an thị trấn S triệu tập, làm việc với Nguyễn Tuấn P. Quá trình làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Tuấn P đã khai nhận hành vi cùng H trộm cắp tài sản vào rạng sáng ngày 24/6/2021 tại nhà ở gia đình ông Nguyễn Ngọc T. Trên cơ sở lời khai của P, Công an thị trấn S đã xác minh, thu giữ được vật chứng là 02 con chim cảnh từ cửa hàng của ông Vũ Ngọc L và giao lại cho ông T chăm sóc, tìm kiếm vật chứng là 01 kìm bấm điện, 01 lồng chim nhưng không phát hiện, thu giữ được.

Công an thị trấn S đã chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao giải quyết theo thẩm quyền. cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao tiếp nhận nội dung, tổ chức khám nghiệm hiện trường, yêu cầu định giá đối với tài sản bị trộm cắp, lập hồ sơ giải quyết. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 38/KL - ĐGTSTT ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Lâm Thao kết luận: 01 con chim giống chim chào mào trị giá thiệt hại 400.000 đồng; 01 con chim giống chim khướu mun trị giá thiệt hại 1.000.000 đồng; 01 lồng nhốt chim trị giá thiệt hại 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 1.700.000 đồng.

Quá trình điều tra đã tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu: 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1 - 2826; Dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát nhà ở gia đình ông T do ông T giao nộp được lưu trong 01 đĩa DVD; 01 con chim giống chim chào mào, 01 con chim giống chim khướu mun.

Kết quả xác minh về nhân thân các đối tượng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thể hiện: Nguyễn Văn H có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, trong đó có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Nguyễn Tuấn P không có tiền án, tiền sự.

Quá trình làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi vi phạm như nêu trên. Đối với chiếc

kìm và chiếc lồng inox, H đã vứt vào bụi cây ven ở khu vực nghĩa trang, H không xác định được vị trí cụ thể, chiếc hộp cát tông đựng 02 con chim, do P ngồi sau xe ôm, giữ, P vứt tại vị trí nào H không được biết. H xác định người nam thanh niên trong dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát tại nhà ở gia đình ông T giao nộp là H.

Về tài sản: Qua xác minh của cơ quan điều tra, bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, Nguyễn Tuấn P khai nhận hành vi của mình như nêu trên, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1 - 2826, P sử dụng cùng H đi trộm cắp tài sản là tài sản của anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1993 thường trú tại khu C, xã K, huyện Lâm Thao là em trai của P. Buổi tối ngày 23/6/2021, P hỏi mượn anh N chiếc xe mô tô trên để đi chơi, anh N không biết việc H, P trộm cắp tài sản. Chiếc hộp cát tông đựng 02 con chim, P vứt ở dọc đường đi xuống thành phố Việt Trì, không xác định được vị trí cụ thể. Lời khai của P phù hợp với lời khai của H, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập.

Quá trình làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, anh Nguyễn Tiến N là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 22F1 – 2826 khẳng định không biết việc P sử dụng xe mô tô của mình để đi trộm cắp tài sản. Ngày 19/01/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại xe mô tô cho anh N. Anh N nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị gì.

Ngày 20/01/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn P về hành vi Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với ông Vũ Ngọc L là người đã mua 02 con chim từ P, H, ông L không biết đây là tài sản trộm cắp, do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý ông L.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện do bị cáo thích hưởng thụ, lười lao động nên phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT - VKS - LT ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiêm dân sự: ông Nguyễn Ngọc T đã nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì. Ông Vũ Ngọc L không có yêu cầu, đề nghị nhận lại số tiền 600.000 đồng đã trả cho H, P.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trong đó có dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát của gia đình ông T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Nguyễn Văn H nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người bị hại, vật chứng cũng như các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ, thể hiện: Khoảng 03 giờ ngày 24/6/2021, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tuấn P đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc lồng chim bằng inox, bên trong có 01 con chim, giống chim chào mào và 01 con chim, giống chim khướu mun tại nhà ở gia đình ông Nguyễn Ngọc T tại khu A, thị trấn S, huyện Lâm Thao. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản là 1.700.000 đồng. Mặc dù, tài sản trộm cắp dưới hai triệu đồng nhưng Nguyễn Văn H đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp lần này của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây sự bất bình trong quần chúng

nhân dân. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên 02 tiền án đó được xác định để định tội đối với bị cáo ở lần phạm tội này. Vì vậy, cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm do bị cáo có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung*:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đến 50 triệu đồng nhưng qua xác minh thì thấy bị cáo không có tài sản gì nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[3] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:* Bị hại ông Nguyễn Ngọc T đã nhận lại 01 con chim chào mào lông màu nâu đen, phần ngực, bụng lông màu trắng; 01 con chim giống chim khướu mun, lông màu xám đen, chân trì nên không đề nghị giải quyết về trách nhiệm bồi thường đối với bị cáo H. Xét thấy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Vũ Ngọc L khi mua 02 con chim do H bán cho, ông L không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có. Tại cơ quan điều tra ông L không yêu cầu hoàn trả số tiền đã bỏ ra để mua chim. Quá trình xét xử, Tòa án đã triệu tập ông L tham gia phiên tòa nhưng ông L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không yêu cầu nhận lại số tiền 600.000 đồng đã bỏ ra để mua chim. Xét ý chí của ông L là tự nguyện nên không buộc H phải hoàn trả số tiền 600.000 đồng cho ông L.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trong đó có dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát của gia đình ông T.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1 - 2826 của anh Nguyễn Tiến N, anh N khẳng định không biết việc P sử dụng xe mô tô của mình để đi trộm cắp tài sản. Ngày 19/01/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trả lại xe mô tô cho anh N nên không xem xét giải quyết ở phần Quyết định là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Tuấn P, ngày 20/01/2022, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn P về hành vi Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với ông Vũ Ngọc L là người đã mua 02 con chim từ P, H, ông L không biết đây là tài sản trộm cắp, do vậy cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý ông L là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào b khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/01/2022).

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[2]Về vật chứng vụ án:

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD trong đó có dữ liệu hình ảnh thu được từ camera giám sát của gia đình ông T.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên